

KẾ HOẠCH

Triển khai phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 3982/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án “Xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công”;

Thực hiện Quyết định số 2329/QĐ-BGDĐT ngày 11/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ công cụ khảo sát và tài liệu hướng dẫn triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch triển khai phương pháp đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá một cách khoa học và khách quan chất lượng cung cấp dịch vụ giáo dục công lập thông qua việc tìm hiểu cảm nhận của người dân trực tiếp thụ hưởng dịch vụ này. Qua đó, nắm bắt được yêu cầu, mong muốn của người dân để có những biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân và đảm bảo sự hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ giáo dục công.

2. Yêu cầu

- Triển khai đầy đủ các nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức thực hiện theo Đề án “Xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công” được phê duyệt tại Quyết định số 3982/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Bảo đảm tính khoa học, chính xác, khách quan, trung thực, phản ánh đúng thực tế, làm rõ ưu điểm và hạn chế của hoạt động cung ứng dịch vụ giáo dục công lập;

- Kết quả đo lường giúp cơ quan hành chính Nhà nước các cấp xác định được nhu cầu, nguyện vọng của người dân để có các giải pháp hoàn thiện, nâng cao chất lượng ứng dịch vụ giáo dục công.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi

Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công ở các cấp học: Giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

2. Đối tượng

Đối tượng áp dụng là các cơ sở giáo dục công lập trực tiếp cung ứng dịch vụ giáo dục.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Chọn nhóm tiêu chí khảo sát

a) Nhóm tiêu chí về tiếp cận dịch vụ

Tiếp cận thông tin; các thủ tục khi nhập học, chuyển cấp và ra trường; thủ tục, quy trình trong tiếp cận dịch vụ; tiếp cận địa điểm các cơ sở giáo dục; chi phí và các chính sách hỗ trợ tài chính.

b) Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị

Phòng học; phòng chức năng; máy tính, mạng internet; trang thiết bị phục vụ dạy học; thư viện; khu vui chơi, giải trí và khu vệ sinh; khu ký túc xá.

c) Nhóm tiêu chí về môi trường giáo dục.

Công bằng; minh bạch, công khai; hợp tác, kết nối và tham gia; an toàn.

d) Nhóm tiêu chí về hoạt động giáo dục

Nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục; đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường; công tác quản lý và đội ngũ cán bộ quản lý; kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động giáo dục; mối quan hệ liên quan trong hoạt động giáo dục.

đ) Nhóm tiêu chí về kết quả giáo dục

Kết quả học tập; khả năng thích ứng của người học; khả năng thực hiện nghĩa vụ công dân.

Trên cơ sở các nhóm tiêu chí trên, xây dựng bộ câu hỏi phù hợp với từng cấp học và trình độ đào tạo, đáp ứng yêu cầu thu thập ý kiến người dân về sự hài lòng đối với dịch vụ giáo dục công.

2. Xác định đối tượng và quy mô cỡ mẫu điều tra

- Đối tượng cung cấp thông tin điều tra xã hội học: Là người dân trực tiếp sử dụng dịch vụ giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

- Quy mô mẫu điều tra được xác định trên cơ sở tổng số học sinh đang theo học tại các điểm trường, được lựa chọn và tính toán theo công thức.

$$n = \frac{N}{1 + N(e^2)}$$

Trong đó: n là cỡ mẫu.

N là số lượng học sinh đang theo học tại trường.

e là sai số cho phép (8%)

3. Chọn mẫu điều tra

Chọn trên địa bàn tỉnh 15 trường với: 4.508 học sinh, số lượng cụ thể:

- Mầm non: 496;
- Tiểu học: 859;
- Trung học cơ sở: 1.038;
- Trung học phổ thông: 1.803;
- Trung tâm giáo dục thường xuyên: 312.

Tổng mẫu phiếu điều tra: 1.711 phiếu (Riêng mẫu phiếu các trường trung học phổ thông đã nhân 2 (học sinh và cha mẹ học sinh)).

4. Xây dựng bộ câu hỏi điều tra

4.1. Bộ câu hỏi điều tra xã hội học được xây dựng thống nhất cho tất cả các dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh Kiên Giang gồm:

- Bộ câu hỏi điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của cá nhân đối với sự phục vụ của các cơ sở giáo dục công lập gắn với các tiêu chí quy định tại Quyết định số 2329/QĐ-BGDĐT ngày 11/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành bộ công cụ khảo sát và tài liệu hướng dẫn triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công. Theo đó xây dựng thành 5 phiếu khảo sát đối với các nhóm tiêu chí sau đây:

(1). Nhóm tiêu chí về tiếp cận dịch vụ.

(2). Nhóm tiêu chí về cơ sở vật chất, trang thiết bị.

(3). Nhóm tiêu chí về môi trường giáo dục.

(4). Nhóm tiêu chí về hoạt động giáo dục.

(5). Nhóm tiêu chí về kết quả của giáo dục.

Trong đó có các câu hỏi về đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ theo từng yếu tố; các câu hỏi về sự hài lòng của người dân đối với từng yếu tố và câu hỏi chung để đánh giá sự hài lòng đối với toàn bộ dịch vụ. Các câu hỏi này được xây dựng thang đánh giá 5 mức (rất không hài lòng; không hài lòng; phân vân; hài lòng; rất hài lòng). Ngoài ra còn có một câu hỏi để người dân nêu ý kiến của mình về những vấn đề giúp cải thiện, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của cơ sở giáo dục công lập. Các câu hỏi điều tra nêu trong các phiếu điều tra nói trên là bắt buộc khi tiến hành khảo sát sự hài lòng của người dân.

4.2. Căn cứ vào nội dung hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nội dung khảo sát để đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

(Kèm theo 06 mẫu phiếu điều tra).

5. Tổ chức điều tra xã hội học

Tổ chức điều tra xã hội học được thực hiện dưới hình thức phát phiếu hỏi để người dân, tổ chức tự nghiên cứu và trả lời, có thể áp dụng một trong hai phương thức điều tra sau đây:

- Gặp trực tiếp người dân, tổ chức trên địa bàn: Cơ quan điều tra đến gặp trực tiếp từng người dân, tổ chức tại nơi mà người dân, tổ chức đã thực hiện dịch vụ giáo dục công, phát phiếu cho người dân, hướng dẫn cách ghi phiếu và thu phiếu về ngay sau khi người dân trả lời xong.

- Tập trung người dân đến một địa điểm để trả lời phiếu: Cơ quan điều tra chọn một địa điểm phù hợp tại địa phương để người dân tập trung đến đó ghi phiếu.

6. Xác định chỉ số hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh

6.1. Sử dụng phần mềm thống kê để tổng hợp, phân tích số liệu điều tra xã hội học đối với các dịch vụ giáo dục công đã được điều tra.

6.2. Tính toán các chỉ số

- Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ sở giáo dục công lập là tỷ lệ phần trăm số người dân có câu trả lời ở mức hài lòng và rất hài lòng so với tổng số người dân tham gia trả lời:

+ Chỉ số hài lòng về sự phục vụ dịch vụ giáo dục công: Tỷ lệ phần trăm số người trả lời ở mức “hài lòng” và “rất hài lòng” đối với câu hỏi hài lòng chung về toàn bộ dịch vụ.

+ Chỉ số thành phần: Tỷ lệ phần trăm số người trả lời ở mức “hài lòng” và “rất hài lòng” đối với câu hỏi về sự hài lòng theo từng yếu tố của dịch vụ hành chính được quy định tại Quyết định số 2329/QĐ-BGDĐT.

- Các chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ của cơ sở giáo dục công lập theo từng yếu tố của dịch vụ: Chỉ số đánh giá chất lượng phục vụ là tỷ lệ phần trăm số người dân có câu trả lời ở mức tốt và rất tốt, hoặc mức tương đương (mức điểm số 4 và 5 trên thang điểm 1- 5 tương ứng) so với tổng số người dân tham gia trả lời.

Tổng hợp các chỉ số hài lòng và chỉ số chất lượng cung cấp dịch vụ được thực hiện theo bảng dưới đây:

TT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Chỉ số	Ghi chú
1	Tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường		
1.1	Mức độ hài lòng về việc cung cấp thông tin của nhà trường		
1.2	Mức độ hài lòng đối với các thủ tục hành chính của nhà trường		
1.3	Mức độ hài lòng đối với học phí theo quy định của Nhà nước		
1.4	Mức độ hài lòng đối với các khoản thu hoặc đóng góp do nhà trường và Hội Cha mẹ học sinh		
1.5	Mức độ hài lòng nói chung về tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường		
2	Cơ sở vật chất		
2.1	Mức độ hài lòng đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng của học sinh		
2.2	Mức độ hài lòng đối với hệ thống thiết bị và đồ dùng dạy học của nhà trường		
2.3	Mức độ hài lòng đối với thư viện của nhà trường		
2.4	Mức độ hài lòng đối với sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường		
2.5	Mức độ hài lòng nói chung về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường		



3.	Môi trường giáo dục của nhà trường		
3.1	Mức độ hài lòng về môi trường tự nhiên xung quanh trường		
3.2	Mức độ hài lòng đối với tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh trường		
3.3	Mức độ hài lòng về sự thân thiện, đoàn kết giữa học sinh với học sinh trong nhà trường		
3.4	Mức độ hài lòng về thái độ, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh		
3.5	Mức độ hài lòng nói chung về môi trường giáo dục của nhà trường		
4.	Hoạt động giáo dục của nhà trường		
4.1	Mức độ hài lòng đối với việc tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục)		
4.2	Mức độ hài lòng đối với công tác phụ đạo học sinh yếu kém của nhà trường		
4.3	Mức độ hài lòng đối với phương pháp dạy học của giáo viên của trường		
4.4	Mức độ hài lòng đối với công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên		
4.5	Mức độ hài lòng về hoạt động giáo dục của nhà trường		
5.	Kết quả giáo dục của nhà trường		
5.1	Mức độ hài lòng đối với kết quả học tập, rèn luyện đạo đức của con ông/bà		
5.2	Mức độ hài lòng đối với năng lực giải quyết vấn đề của con ông/bà trong học tập và trong cuộc sống		
5.3	Mức độ hài lòng đối với kết quả giáo dục thể chất của con ông/bà		
5.4	Mức độ hài lòng nói chung về kết quả giáo dục của con ông/bà		

5.5	Mức độ hài lòng nói chung về dịch vụ giáo dục của nhà trường		
-----	--	--	--

- Nội dung cần quan tâm thực hiện theo đề xuất của người dân: Tổng hợp, phân tích ý kiến người dân về các nội dung cần ưu tiên thực hiện, cải thiện để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh.

7. Báo cáo kết quả chỉ số hài lòng đối với dịch vụ giáo dục công

Trên cơ sở triển khai điều tra xã hội học và kết quả tổng hợp, phân tích, tính toán các chỉ số để xây dựng báo cáo kết quả chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính cấp tỉnh với các nội dung cơ bản sau đây:

- Giới thiệu chung về đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, trong đó gồm có:

- + Mục tiêu
- + Nội dung
- + Phạm vi, đối tượng
- + Phương pháp thực hiện
- + Tổ chức thực hiện

- Kết quả điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ sở giáo dục

- + Tổng hợp, phân tích đối tượng điều tra theo nhóm.
- + Tổng hợp, phân tích số liệu và xây dựng các chỉ số chất lượng.
- + Tổng hợp, phân tích số liệu và xây dựng các chỉ số hài lòng.

- Nhận xét, đánh giá và kiến nghị:

+ Đánh giá chung về ưu, nhược điểm và kết quả triển khai, những vấn đề cần quan tâm, rút kinh nghiệm để triển khai tốt hơn cho các năm sau.

+ Nhận xét, đánh giá về kết quả chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đạt được trong năm.

+ Nhận xét, đánh giá các ý kiến người dân về việc nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ.

- Các phụ lục phải đảm bảo gồm có:

- + Danh sách các huyện đã được chọn điều tra xã hội học;
- + Danh sách các cơ sở giáo dục được chọn điều tra xã hội học;

+ Bảng thống kê tổng số người dân đã sử dụng dịch vụ giáo dục công trong năm của năm điều tra trên từng lĩnh vực dịch vụ tại các cơ sở giáo dục.

+ Bảng thống kê tổng số người dân đã được chọn điều tra xã hội học của từng lĩnh vực tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn các huyện, thị được điều tra.

+ Bảng thống kê phiếu điều tra phát ra, thu về, hợp lệ và không hợp lệ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện:

- Tháng 4 năm 2018: Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch điều tra.

- Tháng 5 năm 2018: Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ cho các đơn vị liên quan.

- Tháng 6 năm 2018: Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, xác định số lượng mẫu điều tra xã hội học, chuẩn bị phiếu điều tra.

- Tháng 7 đến tháng 8 năm 2018: Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bưu điện tỉnh tổ chức điều tra, tổng hợp kết quả, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kinh phí

Kinh phí điều tra thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, tổng điều tra thống kê quốc gia. Sở Giáo dục và Đào tạo dự trù kinh phí, thông qua Sở Tài chính thẩm định và bổ sung kinh phí để triển khai thực hiện.

3. Trách nhiệm thi hành

- Sở Giáo dục và Đào tạo giúp Ủy ban nhân dân tỉnh lập danh sách các cơ sở giáo dục thực hiện điều tra; tổ chức triển khai, hướng dẫn, theo dõi kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp kết quả tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo đảm bảo về nội dung, thời gian theo quy định; giúp Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kết quả điều tra đến các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Sở Tài chính giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thẩm định, cấp phát kinh phí điều tra theo quy định của Bộ Tài chính.

- Các cơ sở giáo dục (nơi được chọn điều tra), chỉ đạo việc điều tra, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Sở GDĐT (3b);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. VHXH;
- Lưu: VT, vttkieu (1b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Văn Huỳnh

Mai Văn Huỳnh

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Đề nghị Ông/bà khoanh tròn vào chữ số thể hiện mức độ đánh giá được lựa chọn theo ý kiến của bản thân. Mỗi câu chỉ chọn 1 phương án trả lời.

A. TIẾP CẬN DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 1.** Mức độ hài lòng của Ông/ Bà về việc cung cấp thông tin về điều kiện nhập học của nhà trường (thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác) như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 2.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với các thủ tục hành chính (nhập học, chuyển trường, làm hồ sơ giấy tờ khác...) của nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 3.** Mức độ hài lòng của Ông/bà về mức học phí của trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 4.** Mức độ hài lòng của Ông/bà về các khoản đóng góp khác ở trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 5.** Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà đối với tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

B. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 6.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với các phòng học (diện tích, thiết bị, đồ dùng, mức độ vệ sinh, an toàn...) dành cho trẻ như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 7.** Mức độ hài lòng của Ông/ Bà về các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (số lượng, chủng loại và chất lượng) trong lớp dành cho trẻ như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 8.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà về khu vệ sinh (diện tích, đồ dùng, thiết bị, nguồn nước, mức độ vệ sinh, an toàn...) dành cho trẻ như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 9.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà về khu sân chơi (diện tích, quy hoạch, bóng mát từ cây xanh, thiết bị, đồ chơi, mức độ an toàn và vệ sinh...) dành cho trẻ như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 10.** *Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà đối với cơ sở vật chất của nhà trường như thế nào?*
1. *Rất không hài lòng*
 2. *Không hài lòng*
 3. *Phân vân*
 4. *Hài lòng*
 5. *Rất hài lòng*

C. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 11.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà về môi trường giáo dục trong nhà trường (sự gương mẫu, sự gần gũi, thân thiện đối với trẻ của các thành viên trong nhà trường; sự khuyến khích, hỗ trợ, và tạo cơ hội để trẻ tham gia các hoạt động và thể hiện bản thân...) như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 12.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với giáo viên trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ (sự công bằng, khách quan, tận tâm, nhiệt tình) như thế nào:
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 13.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà về sự phối hợp của nhà trường và gia đình trong chăm sóc và giáo dục trẻ như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 14.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà về việc đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 15.** *Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về môi trường giáo dục của nhà trường như thế nào?*
1. *Rất không hài lòng*
 2. *Không hài lòng*
 3. *Phân vân*
 4. *Hài lòng*
 5. *Rất hài lòng*

D. HOẠT ĐỘNG CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

- Câu 16.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với việc tổ chức chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ (số bữa ăn, khẩu phần ăn, thời gian các bữa, chế độ dinh dưỡng...) ở trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 17.** Mức độ hài lòng của Ông/ Bà đối với việc tổ chức chăm sóc vệ sinh và sức khỏe cho trẻ (vệ sinh cá nhân, môi trường, khám sức khỏe định kỳ, phòng bệnh, phát hiện các biểu hiện ban đầu và can thiệp sớm...) ở trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 18.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với tổ chức hoạt động giáo dục và vui chơi cho trẻ ở trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 19.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với việc trao đổi thông tin về trẻ, về kết quả theo dõi và đánh giá trẻ trong nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 20.** *Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà đối với hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường như thế nào?*
1. *Rất không hài lòng*
 2. *Không hài lòng*
 3. *Phân vân*
 4. *Hài lòng*
 5. *Rất hài lòng*

E. KẾT QUẢ CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ

- Câu 21. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về sự phát triển thể chất của trẻ (chiều cao, cân nặng, khả năng vận động) như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 22. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về sự tiến bộ trong nhận thức (hiểu biết về môi trường tự nhiên, môi trường xã hội và tính toán đơn giản) của trẻ như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 23. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về sự tiến bộ trong ngôn ngữ (nghe, hiểu, diễn đạt) của trẻ như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 24. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về sự tiến bộ trong tình cảm và quan hệ xã hội của trẻ như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 25. Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

Câu 26. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG NÓI CHUNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG MẦM NON NHƯ THẾ NÀO?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

F. Ý KIẾN ĐỀ XUẤT VỀ CÁC BIỆN PHÁP NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ GDMN

Câu 27. Ông/Bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục mầm non trong:

a) Tiếp cận dịch vụ giáo dục (cung cấp thông tin về nhà trường; thủ tục nhập học, chuyển trường; các khoản thu)

.....
.....
.....

b) Cơ sở vật chất (phòng học; thiết bị, đồ chơi; sân chơi; khu vệ sinh)

.....
.....
.....

c) Môi trường giáo dục (tự nhiên, quan hệ trong nhà trường)

.....
.....
.....

d) Hoạt động chăm sóc giáo dục (nội dung; phương pháp; đánh giá trẻ)

.....
.....
.....

e) Kết quả giáo dục (phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ; thẩm mỹ, tình cảm và kỹ năng xã hội)

.....
.....
.....

Cảm ơn Ông/ Bà đã tham gia trả lời!

PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ KHẢO SÁT

- a) Họ và tên:
- b) Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Đề nghị Ông/Bà khoanh tròn vào chữ số đứng trước phương án thể hiện ý kiến trả lời của Ông/Bà. Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn 1 phương án trả lời.

A. TIẾP CẬN DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 1. Mức độ hài lòng của Ông/ Bà đối với việc cung cấp thông tin của nhà trường (thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác) như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 2. Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với các thủ tục hành chính (nhập học, chuyển trường, làm hồ sơ giấy tờ khác...) của nhà trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 3. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về địa điểm của trường (gần nhà, đi lại thuận tiện, an toàn...) như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 4. Mức độ hài lòng của Ông/bà đối với các khoản thu hoặc đóng góp do nhà trường và Hội Cha mẹ học sinh quy định như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 5. Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà đối với tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

B. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 6. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với phòng học của học sinh (diện tích, mức độ kiên cố, ánh sáng, quạt điện, cây xanh,...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 7. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phương tiện dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 8. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 9. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với khu sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 10. Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà đối với Cơ sở vật chất của nhà trường như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

C. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 11. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về môi trường tự nhiên xung quanh trường (không khí, cây xanh, ánh sáng, tiếng ồn...) như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 12. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 13. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, đoàn kết giữa học sinh với học sinh trong nhà trường ?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 14. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào về thái độ, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của HS?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 15. Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về môi trường giáo dục của nhà trường như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

D. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 16. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (Sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 17. Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, lời cuốn và hấp dẫn...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 18. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức phụ đạo học sinh yếu kém ở trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 19. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 20. Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về hoạt động giáo dục của nhà trường như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

E. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 21. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập, đạo đức của con Ông/Bà?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 22. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực thẩm mỹ (vẽ, thủ công, âm nhạc...) của con Ông/Bà?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 23. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của con Ông/Bà?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 24. Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục của con mình?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 25. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG NÓI CHUNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

F. CÁC Ý KIẾN KHÁC

Câu 26. Ông/Bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục Tiểu học liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

a) *Tiếp cận dịch vụ giáo dục*

.....
.....
.....
.....

b) *Cơ sở vật chất*

.....
.....
.....
.....

c) *Môi trường giáo dục*

.....
.....
.....
.....

d) *Hoạt động giáo dục*

.....
.....
.....
.....

e) *Kết quả giáo dục*

.....
.....
.....
.....

Cảm ơn Ông/ Bà đã tham gia trả lời!

PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ KHẢO SÁT

a) Họ và tên:

b) Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Đề nghị Ông/Bà khoanh tròn vào chữ số đứng trước phương án thể hiện ý kiến trả lời của Ông/Bà. Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn 1 phương án trả lời.

A. TIẾP CẬN DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 1.** Mức độ hài lòng của Ông/ Bà về việc cung cấp thông tin của nhà trường (thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác) như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 2.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với các thủ tục hành chính (nhập học, chuyển trường, làm hồ sơ giấy tờ khác...) của nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 3.** Mức độ hài lòng của Ông/bà đối với mức học phí theo quy định của nhà nước như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 4.** Mứ độ hài lòng của Ông/bà đối với các khoản thu hoặc đóng góp do nhà trường và Hội Cha mẹ học sinh quy định như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 5.** Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà ở mức độ nào đối với Tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

B. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 6. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng của học sinh (diện tích, mức độ kiên cố, ánh sáng, quạt điện...)?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 7. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với điều kiện thiết bị và đồ dùng dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 8. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện...)?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 9. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh...)?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 10. Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

C. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 11. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về môi trường tự nhiên xung quanh trường (không khí, cây xanh, ánh sáng, tiếng ồn...) như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 12. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 13. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, đoàn kết giữa học sinh với học sinh trong nhà trường?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 14. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào về thái độ, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 15. Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà về môi trường giáo dục của nhà trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

D. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 16.** Ông/Bà hài lòng về tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (Sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường ở mức độ nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 17.** Ông/Bà hài lòng về công tác phụ đạo học sinh yếu kém của nhà trường ở mức độ nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 18.** Ông/bà hài lòng về phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, lời cuốn và hấp dẫn...) ở mức độ nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 19.** Ông/Bà hài lòng về công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên ở mức độ nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 20.** *Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà về hoạt động giáo dục của nhà trường như thế nào?*
1. *Rất không hài lòng*
 2. *Không hài lòng*
 3. *Phân vân*
 4. *Hài lòng*
 5. *Rất hài lòng*

E. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 21. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập và rèn luyện đạo đức của con Ông/Bà?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 22. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề của con Ông/Bà trong học tập và trong cuộc sống?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 23. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của con Ông/Bà?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 24. *Mức độ hài lòng chung của Ông/Bà về kết quả giáo dục của con Ông/Bà như thế nào?*

1. *Rất không hài lòng*
2. *Không hài lòng*
3. *Phân vân*
4. *Hài lòng*
5. *Rất hài lòng*

Câu 25. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CHUNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

F. CÁC Ý KIẾN KHÁC

Câu 26. Ông/Bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục THCS liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

a) *Tiếp cận dịch vụ giáo dục*

.....
.....
.....

b) *Cơ sở vật chất*

.....
.....
.....

c) *Môi trường giáo dục*

.....
.....
.....

d) *Hoạt động giáo dục*

.....
.....
.....

e) *Kết quả giáo dục*

.....
.....
.....

Cảm ơn Ông/ Bà đã tham gia trả lời!

PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ KHẢO SÁT

a) Họ và tên:

b) Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Đề nghị Ông/Bà khoanh tròn vào chữ số đứng trước phương án thể hiện ý kiến trả lời của Ông/Bà. Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn 1 phương án trả lời.

A. TIẾP CẬN DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 1.** Mức độ hài lòng của Ông/ Bà về việc cung cấp thông tin của nhà trường (thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác) như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 2.** Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với các thủ tục hành chính (nhập học, chuyển trường, làm hồ sơ giấy tờ khác...) của nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 3.** Mức độ hài lòng của Ông/bà đối với học phí theo quy định của nhà nước như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 4.** Mức độ hài lòng của Ông/bà đối với các khoản thu hoặc đóng góp do nhà trường và Hội Cha mẹ học sinh quy định như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 5.** Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

B. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 6.** Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống phòng học, phòng chức năng của học sinh (diện tích, mức độ kiên cố, ánh sáng, quạt điện...)?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 7.** Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống thiết bị và đồ dùng dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 8.** Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện...)?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 9.** Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh...)?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 10.** *Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường như thế nào?*
1. *Rất không hài lòng*
 2. *Không hài lòng*
 3. *Phân vân*
 4. *Hài lòng*
 5. *Rất hài lòng*

C. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 11. Mức độ hài lòng của Ông/Bà về môi trường tự nhiên xung quanh trường (không khí, cây xanh, ánh sáng, tiếng ồn...) như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 12. Mức độ hài lòng của Ông/Bà đối với tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 13. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, đoàn kết giữa học sinh với học sinh trong nhà trường?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 14. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào về thái độ, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 15. Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về môi trường giáo dục của nhà trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

D. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 16. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với việc tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (Sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 17. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với công tác phụ đạo HS yếu kém của nhà trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 18. Ông/bà hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, lôi cuốn và hấp dẫn...) của trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 19. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 20. Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về hoạt động giáo dục của nhà trường như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

E. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 21. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập, rèn luyện đạo đức của con Ông/Bà?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 22. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề của con Ông/Bà trong học tập và trong cuộc sống?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 23. Ông/Bà hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của con Ông/Bà?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 24. *Mức độ hài lòng nói chung của Ông/Bà về kết quả giáo dục của con Ông/Bà như thế nào?***
1. *Rất không hài lòng*
 2. *Không hài lòng*
 3. *Phân vân*
 4. *Hài lòng*
 5. *Rất hài lòng*
- Câu 25. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG NÓI CHUNG CỦA ÔNG/BÀ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

F. CÁC Ý KIẾN KHÁC

Câu 26. Ông/Bà vui lòng đề xuất biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục THPT liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

a) *Tiếp cận dịch vụ giáo dục*

.....
.....
.....

b) *Cơ sở vật chất*

.....
.....
.....

c) *Môi trường giáo dục*

.....
.....
.....

d) *Hoạt động giáo dục*

.....
.....
.....

e) *Kết quả giáo dục*

.....
.....
.....

Cảm ơn Ông/ Bà đã tham gia trả lời!

PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ KHẢO SÁT

a) Họ và tên:

b) Đơn vị công tác:

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Đề nghị Em khoanh tròn vào chữ số đứng trước phương án thể hiện ý kiến trả lời của Em. Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn 1 phương án trả lời.

A. TIẾP CẬN DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 1. **Mức độ hài lòng của Em về việc cung cấp thông tin của nhà trường (thông tin được cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác) như thế nào?**

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 2. **Mức độ hài lòng của Em (hoặc của gia đình mà em biết) khi thực hiện các thủ tục hành chính (nhập học, chuyển trường, làm hồ sơ giấy tờ khác...) của nhà trường như thế nào?**

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 3. **Mức độ hài lòng của Em về địa điểm của trường (gần nhà, đi lại thuận tiện, an toàn...) như thế nào?**

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 4. **Mức độ hài lòng nói chung của Em về tiếp cận dịch vụ giáo dục của nhà trường như thế nào?**

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

B. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 5. Em hài lòng ở mức độ nào đối với phòng học, phòng chức năng của học sinh (diện tích, mức độ kiên cố, ánh sáng, quạt điện...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 6. Em hài lòng ở mức độ nào đối với hệ thống thiết bị và đồ dùng dạy học của nhà trường (số lượng, chủng loại và chất lượng)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 7. Em hài lòng ở mức độ nào đối với thư viện của nhà trường (số sách, tài liệu, thiết bị thư viện...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 8. Em hài lòng ở mức độ nào đối với sân chơi, bãi tập thể dục thể thao của nhà trường (diện tích, khuôn viên, cây xanh...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 9. *Mức độ hài lòng nói chung của Em về điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường như thế nào?*

1. *Rất không hài lòng*
2. *Không hài lòng*
3. *Phân vân*
4. *Hài lòng*
5. *Rất hài lòng*

C. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

- Câu 10. Mức độ hài lòng của Em về môi trường tự nhiên xung quanh trường (không khí, cây xanh, ánh sáng, tiếng ồn...) như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 11. Mức độ hài lòng của Em về tình trạng an ninh, an toàn ở trường và khu vực xung quanh trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 12. Em hài lòng ở mức độ nào về sự thân thiện, đoàn kết giữa học sinh với học sinh trong nhà trường?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 13. Em hài lòng ở mức độ nào về thái độ, sự nhiệt tình và công bằng của giáo viên trong việc dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 14. Mức độ hài lòng nói chung của Em về môi trường giáo dục của nhà trường như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

D. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 15. Em hài lòng ở mức độ nào đối với tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục (Sắp xếp lịch học tập và nghỉ ngơi, sắp xếp các môn học và hoạt động giáo dục) của nhà trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 16. Em hài lòng ở mức độ nào về các hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh của nhà trường?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 17. Em hài lòng ở mức độ nào đối với phương pháp dạy học của giáo viên (dạy dễ hiểu, lôi cuốn và hấp dẫn...)?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 18. Em hài lòng ở mức độ nào đối với công tác chủ nhiệm lớp của giáo viên?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 19. Mức độ hài lòng nói chung của Em về hoạt động giáo dục của nhà trường như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

E. KẾT QUẢ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

Câu 20. Em hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả học tập, rèn luyện đạo đức của Em?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 21. Em hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực giải quyết vấn đề trong học tập và trong cuộc sống của Em?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 22. Em hài lòng ở mức độ nào đối với năng lực định hướng nghề nghiệp tương lai của bản thân?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 23. Em hài lòng ở mức độ nào đối với kết quả giáo dục thể chất của mình?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 24. *Mức độ hài lòng nói chung của Em về kết quả giáo dục của mình như thế nào?*

1. *Rất không hài lòng*
2. *Không hài lòng*
3. *Phân vân*
4. *Hài lòng*
5. *Rất hài lòng*

Câu 25. MỨC ĐỘ HÀI LÒNG NÓI CHUNG CỦA EM VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NHƯ THẾ NÀO?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

F. CÁC Ý KIẾN KHÁC

Câu 26. Em có đề xuất biện pháp nào nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục THPT liên quan đến các nội dung đã hỏi ở trên:

a) *Tiếp cận dịch vụ giáo dục*

.....
.....

b) *Cơ sở vật chất*

.....
.....

c) *Môi trường giáo dục*

.....
.....

d) *Hoạt động giáo dục*

.....
.....

e) *Kết quả giáo dục*

.....
.....

Cảm ơn Em đã tham gia trả lời!

PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ KHẢO SÁT

a) Họ và tên:

b) Đơn vị công tác:

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU KHẢO SÁT
ĐO LƯỜNG SỰ HÀI LÒNG
CỦA NGƯỜI DÂN ĐỐI VỚI DỊCH VỤ GIÁO DỤC CÔNG**
Phiếu dành cho học viên các Trung tâm Giáo dục thường xuyên

Nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đáp ứng sự hài lòng của người dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tiến hành khảo sát để tìm hiểu nguyện vọng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công. Các ý kiến quý báu này sẽ giúp ngành y giáo dục khắc phục khó khăn, từng bước cải tiến chất lượng để phục vụ người dân tốt hơn. Chúng tôi cam kết rằng những thông tin cá nhân mà anh/chị cung cấp được hoàn toàn giữ bí mật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang kính mong nhận được sự hợp tác của anh/chị thông qua trả lời đầy đủ, khách quan các câu hỏi sau đây.

Xin trân trọng cảm ơn anh/chị!

I. THÔNG TIN VỀ HỌC VIÊN

- a) Giới tính: 1. Nam 2. Nữ
- b) Năm sinh: c) Dân tộc:
- d) Học viên lớp: 1. Lớp 10 2. Lớp 11 3. Lớp 12
1. Tên Trung tâm:.....
2. Tỉnh/Thành phố:..... 3. Quận/huyện/thị xã:.....
4. Phường/thị trấn/xã:.....

II. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Đề nghị Anh/ Chị khoanh tròn vào chữ số đứng trước phương án thể hiện ý kiến trả lời của Anh/ Chị. Mỗi câu hỏi chỉ lựa chọn 1 phương án trả lời.

A. TIẾP CẬN DỊCH VỤ GIÁO DỤC

- Câu 1.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về thông tin tuyển sinh do Trung tâm GDTX cung cấp?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 2.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về việc đi lại hàng ngày từ nhà đến Trung tâm GDTX nơi Anh/ Chị đang học?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 3.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về các khoản đóng góp ở Trung tâm GDTX so với điều kiện kinh tế của gia đình (tiền xây dựng, bảo hiểm, quỹ lớp, học phí,...)?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 4.** Mức độ hài lòng nói chung của Anh/ Chị về tiếp cận dịch vụ giáo dục như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

B. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA TRUNG TÂM

- Câu 5.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về hệ thống phòng học, phòng chức năng của Trung tâm GDTX?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 6.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về trang thiết bị phục vụ việc học tập tại Trung tâm (đồ dùng dạy học, dụng cụ thí nghiệm, máy tính, mạng internet, máy chiếu...)?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 7.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng đối với thư viện (phòng đọc, sách, tài liệu tham khảo) của Trung tâm ?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 8.** Mức độ hài lòng nói chung của Anh/ Chị về Cơ sở vật chất của Trung tâm như thế nào?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

C. MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC

- Câu 9.** Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về môi trường tự nhiên (không khí, cây xanh, cảnh quan...) ở Trung tâm và xung quanh Trung tâm?
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

- Câu 10. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về tình trạng an ninh, an toàn ở Trung tâm và khu vực xung quanh?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 11. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về sự công bằng trong đánh giá kết quả học tập, rèn luyện đối với học viên của Trung tâm?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 12. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về mối quan hệ của các thành viên trong Trung tâm (Giáo viên, Học viên, Lãnh đạo Trung tâm)?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng
- Câu 13. Mức độ hài lòng chung của Anh/ Chị về Môi trường giáo dục của Trung tâm như thế nào?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

D. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

- Câu 14. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng đối với hoạt động văn nghệ, thể thao (thăm quan, giao lưu, dã ngoại,..), hoạt động ngoại khoá ở Trung tâm GDTX?**
1. Rất không hài lòng
 2. Không hài lòng
 3. Phân vân
 4. Hài lòng
 5. Rất hài lòng

Câu 15. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về việc tổ chức hoạt động dạy-học (lich học, thời gian học, phân phối các môn học, sắp xếp giáo viên, phương pháp dạy học...) tại Trung tâm?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 16. Anh/ Chị cho biết mức độ hài lòng về công tác đánh giá kết quả học tập (hình thức và nội dung thi, kiểm tra, cách xếp loại...) trong Trung tâm như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 17. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về việc tổ chức hoạt động hướng nghiệp (thông tin tuyển sinh, tư vấn lựa chọn ngành học ...) cho học viên của Trung tâm?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 18. Mức độ hài lòng nói chung của Anh/ Chị về Hoạt động giáo dục ở Trung tâm như thế nào?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

E. KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Câu 19. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về kết quả học tập và rèn luyện đạo đức của bản thân ở Trung tâm GDTEX ?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 20. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về khả năng vận dụng kiến thức đã học ở Trung tâm vào cuộc sống thực tế?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 21. Anh/ Chị hãy cho biết mức độ hài lòng về lợi ích có được khi học tập tại Trung tâm?

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

Câu 22. *Mức độ hài lòng nói chung của Anh/ Chị về Kết quả giáo dục ở Trung tâm như thế nào?*

1. *Rất không hài lòng*
2. *Không hài lòng*
3. *Phân vân*
4. *Hài lòng*
5. *Rất hài lòng*

Câu 23. **MỨC ĐỘ HÀI LÒNG NÓI CHUNG CỦA ANH/CHỊ VỀ DỊCH VỤ GIÁO DỤC CỦA TRUNG TÂM NHƯ THẾ NÀO?**

1. Rất không hài lòng
2. Không hài lòng
3. Phân vân
4. Hài lòng
5. Rất hài lòng

F. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Câu 24. Anh/ Chị hãy cho biết ý kiến về một số biện pháp cần thiết áp dụng trong 5 lĩnh vực nêu trên trong trường nhằm nâng cao hơn chất lượng giáo dục thường xuyên

a) *Tiếp cận giáo dục:*

.....
.....

b) *Cơ sở vật chất:*

.....
.....

c) *Môi trường giáo dục:*

.....
.....

d) *Hoạt động giáo dục:*

.....
.....

e) *Kết quả giáo dục:*

.....
.....

Cảm ơn Anh/ Chị đã tham gia trả lời !

PHẦN DÀNH CHO CÁN BỘ KHẢO SÁT

1. Họ và tên:
2. Đơn vị công tác: